

TT		Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	HS Lớp	Địa chỉ gia đình	Đối tượng chính sách	Chính sách học phí được hưởng	Mức hỗ trợ	Tổng nhu cầu kinh phí HK I năm học 2025-2026	
									Số tháng	Tổng tiền
1		TH Hoàng Văn Thụ								3.744.000
	1	Trần Ngọc Linh	3/30/2017	3C	Tổ 9, P. Quan Triều	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
2		TH Quang Vinh								22.464.000
	1	Đỗ Hoàng Bách	20/5/2019	1D	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	2	Trần Hoàng Hương Giang	29/01/2017	3C	Tổ 3 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	3	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	06/6/2015	5A	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	4	Mai Bảo Khang	3/11/2018	2C	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	5	Đỗ Hoàng Thịnh	26/9/2015	5B	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	6	Phan Tuệ Minh	23/11/2015	5B	Tổ 6 - P. Quan Triều - Thái Nguyên	Dân tộc Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
3		TH Sơn Cẩm 1								7.488.000
	1	Dương Gia Bảo	01/9/2015	4A	Xóm Sơn Cẩm, xã Sơn Cẩm, P. Quan Triều	DT Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
	2	Dương Minh Thư	24/9/2018	1B	Xóm Sơn Cẩm, xã Sơn Cẩm, P. Quan Triều	DT Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
4		TH Sơn Cẩm 3								
5		TH Tân Long								
III		Cấp THCS								9.360.000
1		THCS Hoàng Văn Thụ								5.616.000
	1	Trần Anh Tú	9/9/2011	9A3		DT Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	6	5.616.000
2		THCS Tân Long								3.744.000
	1	Hoàng Hải Nam				DT Ngái	Hỗ trợ HT	936.000	4	3.744.000
B		NGOÀI CÔNG LẬP								
1		MN Sao Việt							4	2.808.000
	1	Nguyễn Hải Đăng	08/18/2020	Hướng Dương 1	Tổ 6, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên	DT Ngái	Hỗ trợ HT	702.000	4	2.808.000